

**TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ**

55, Rue des Vermicels, HANOI

Giám-đọc :

Nguyễn - Tường - Tam

Quản-lý :

Nguyễn-Văn-Thức

**GIÁ BÁO**

Một năm . . . . . 8\$00

Sáu tháng . . . . . 2\$00

Thư và ngân-phiếu xin  
gửi về :

Ở: Nguyễn-Tường-Tam

55, Rue des Vermicels, HANOI

Mua báo kể từ 1tr và 15  
và phải trả tiền trước.

# NGOẠI NGOẠI

Tuần báo ra ngày thứ sáu

16868

NGÀY NAY SẮP RA THEO MỘT THẺ TÀI MỚI

# BAN THƯƠNG MẠI

Một thiên kỷ sự của CHÀNG-NAM

## I. - Nhập tịch

**B**AN thương-mại ra đời trong trường Trung-học bảo-hộ năm U... , một người bạn thân của tôi phải học lại đệ nhị niên ban thành chung vì quá lười. Dân Bắc-kỳ học - thức không ưa gì buôn bán : họ muốn làm quan nọ, quan kia, thầy thông, thầy phán hơn là một chủ lái buôn quèn. Vì thế cho nên năm thứ ba ban thương-mại, năm đầu, chỉ có một mống học trò ở Bắc-Ninh mới đi sang. Anh chàng như ư của mới nên xin đầu quân ngay vào lớp K - dưới chữ K, ở trong trường Bưởi, người ta chỉ ban thương-mại - và học một mình, vừa học vừa đợi ông hiệu trưởng mộ thêm phu vào. Tôi mới mộ thêm phu vì thực ra, năm ấy, ông hiệu trưởng lấy học-trò vào ban mới mở như người ta mộ phu sang Tân-thế-giới. Nhờ đại lượng ấy, L...

một anh học-trò dúp ở năm thứ hai B, sau khi đã bỏ ra học đệ tam niên ở trường tư ngoài, lại bỏ vào xin tập buôn-bán cũng như H... xin nhẩy từ năm thứ hai A - H... cũng lại « dúp » nốt - lên năm thứ ba ban thương-mại. Vị chi đã là ba người (sau này khi lớp 3 K không còn một ai sang học nữa, A. - được anh em buôn bán lặt vặt cho cái tên tự là « Nghị Lắc » vì hay lắc lư người, nhất là đầu khi đi, lúc đứng lên đọc bài hay viết bằng vân-vân... L... được hân-hạnh bầu làm « Nghị Gạt » vì hay gạt đầu để biển đồng tình với giáo-sư V... T... S... H... được tên tự là « Nghị Lấp » vì có tật nói lấp).

Trước kia, A... cậu học-trò độc mống chán nản vì chơ troi, chỉ một thầy một trò hiểu nhau mà thôi trong những giờ học chuyên môn, không chung với 3 G và 4 K 3 k có giờ học chung với hai lớp ấy.

Sau khi L... và H... sang nhập-tịch dân đi buôn học-trò thấy Ai... xung-xương hiện ra mặt. Từ đấy giờ đi, lớp học không đến nổi tẻ ngắt buồn tẻnh. Người thứ tư sang ban thương-mại là Qu... , một sinh-viên bị học lại đệ tam niên C và hay bị ông giáo đim dưới những câu nói kháy, và những diêm bất công. Rồi Tr... , họ Hàong-Ngọc cũng lại theo Qu... bỏ G sang K. Tr... , sau một tuần buôn bán bên rừ U... vào và dùng sự nhàn hạ và những giờ học chuyên môn buôn cười để làm bà kéo bán vào. Và lại, ban tôi cũng chịu ảnh hưởng của những ban cũ khuyến nên bỏ đệ nhị niên mà lên học thương-mại. Sau U... Kh... cũng Qu... và Tr... bỏ G sang K.

Từ đấy, hết, không một ai vào nhập tịch dân « đi buôn ».

Ban tôi bỏ 2 C lên 3 K vào một ngày thứ tư Sau một tháng rưỡi học lại những bài cũ...

22.50.1815

địa dư giải từng trang giấy một, đọc lại những bài tập đọc mà năm ngoài U... đã học thuộc lòng, dưới quyền trông coi của một ông giáo cao một thước ba mươi phân là hay dim học trò nhón dù rằng người ấy giỏi đến đâu đi nữa, U... thảo đơn xin lên 3 K vì thực ra bạn tôi, cũng như tất cả học trò khác, không ưa gì ông giáo lùn, hay thù vật.

Bạn tôi thảo đơn ngay trong một giờ với ông giáo nâu và nộp đơn hôm thứ hai. Hôm thứ tư, U... mới được giải nhờ của hiệu trưởng « Ô-ti Đông » đại nhân. Hôm đó, cụ Th... « sù-vay-dang » đưa cho bạn tôi cái giấy vào lớp học.

Đó là một tờ giấy hình chữ nhật độ mười phân rộng và mười bốn phân giải mà trên mặt có in bằng mực tím một câu chữ Pháp : « Trò... lớp... được phép vào lớp học hồi... giờ. » Dưới câu đó là chữ ký của ông « sù-vay-dang » chính. Cụ Th... trong khi viết tờ giấy có rí tai bạn tôi rằng : « Lợi một năm nhớ ! Cổ lên. » U... mỉm cười, nhận lấy tờ giấy nhỏ nhưng quan trọng ấy — nhỏ vì nhỏ, quan trọng vì nó làm cho bạn tôi được lợi một năm — và bắt đầu nhìn tờ giấy vừa to bằng một bàn tay sò ra. Thên đầu ở giữa có biên chữ 2 C; một cái tên chỉ 2 C sang 3 K. Thế nghĩa là bạn tôi được phép nhảy từ 2 C sang 3 K.

— Anh có quần đùi, áo nịt tập võ đấy chứ ? »

Giá U... bảo không có thì hôm ấy miễn làm « cô-vê » — tập võ từ đây đối với chúng tôi là « cô-vê » vì phải tập cả giờ và tẻ hơn nữa, chúng tôi thường hay bị phạt khi nào tỏ

ra quá nóng để tỏ nổi bất bình — nhưng bạn tôi lại giả nhờ có.

U... bước về phía bãi tập võ. Sau một tháng rưỡi không mấy khi được gặp bạn, tôi vội vàng chạy lại đi bên cạnh U... và kể chuyện cho bạn nghe về 3 C hiện thời. Một tiếng cười đánh giá câu nói khôi hài của U... Học trò cũ đón U... bằng một câu chào rất ngộ-nghĩnh : « Chào bác lang-băm nhà buôn mới. » Câu chào này làm cho khoan, một người bạn nổi khổ của U... nghịch như quý-sử nhưng bao giờ cũng tốt với bạn, ngoảnh lại : bấy giờ, Khoan mới biết U... đã sang 3 K. Khoan sung-sướng khi thấy bạn tôi nhập-tịch dân đệ tam-niên vì Khoan lại sắp có một người bạn cũng nghịch-ngom như hần. Lễ tất nhiên là Khoan dẫn ngay bạn tôi sang ngồi cạnh hần để đánh nhau, thui nhau. Edmond About có nói : « Những quả dấm gần gui anh em bạn cũng như chiến trạch làm gần gui các nước trên hoàn cầu. » Câu này nên dùng vào bạn tôi và Khoan : hai người thường dấm đá nhau luôn ở trong lớp nhưng không bao giờ người-ta thấy cặp ấy giận, nhau hết. Những cái dấm, cái đá ấy, chúng bạn tôi làm « ngằm » nghĩa là sau ghé-ngồi và cố không cho ông giáo biết. Khoan phải khần khoản mới mãi, bạn tôi mới nhận vì U... đã định không ngồi cạnh hần. Cái lợi ngồi cạnh hần là bao giờ cũng được nghe những câu chuyện buồn cười và những câu pha trò rất ngộ-nghĩnh như những lúc ông giáo « Bí » thì Khoan nói : « Thầy đương nằm mê thấy cụ Hoàng-tăng-Bi rồi, » và : « Ai không

hiều nên cố mà hiểu, » những lúc ông giáo không làm cho Khoan hiểu một ý nghĩ gì. Nhưng cái hại ngồi cạnh hần là hay bị giáo-sư đề « mắt kính » đến luôn và như thế không lờ lãi những giờ người ta muốn « dưỡng lão » hay « nghỉ cây thịt » « Dưỡng lão » hay « nghỉ cây thịt » là một cách uể-oải, tưới biếng mắt để lên khuỷu tay mắt lim-dim Bạn tôi bằng lòng thì khoan đều ơn bằng một quả dấm tiếp theo một cái đá rồi chạy thẳng ra nghịch ở ngoài bãi cỏ Đến khi gọi tên Tr... gởi thiệu U... với Qu... : « U... mới nhập tịch lớp ta. » « Qu... lùn, sinh viên ban thương mại. » Chúng bạn gần đấy cười rộ trong khi U... và Qu... lùn bắt nhau một cách rất thân thiện Từ đấy, bạn tôi nhập tịch dân học trò ban thương mại.

« Còn nữa »

## Hai năm ở trường Canh - nông Thực - hành

I Thi xong Hôm ấy chúng tôi phải ra sở Canh-nông lấy giấy đi tàu. Ra đến nơi đã thấy anh T. Rồi anh K. anh N... cũng heo tógot nhau đến. Chúng tôi tuy mới gặp nhau lần đầu, nhưng vì sắp cùng nhau ăn học nên câu chuyện cũng nở như... bông rang. Câu chuyện chúng tôi nói cũng không ngoài việc học hành thi cử vì sự thật thì chúng tôi cũng không biết nói chuyện gì hơn nữa

— Anh vào vấn đáp họ hỏi những gì ?

— Mới vào một ông tây hỏi tôi ở quê hay ở tỉnh, rồi ông khác hỏi luôn: bò chữa mấy tháng? Tôi hoa mắt, ù tai, tôi biết được bò nó chữa lúc nào mà tỉnh ngày tỉnh tháng. Lúng túng mãi, tôi đành liêu giả nhờ: bằm... 9 tháng... 10 ngày; chẳng biết đúng không tôi thấy hai ông hỏi cứ nhìn nhau cười hoai.

Tôi đã tưởng chượt.

Một anh thi hỏng đến lấy lại giấy má gì không biết cũng góp chuyện

— Họ hỏi tôi: lúa tháng mười là lúa chiêm hay lúa mùa? Câu ấy kể cũng rẽ, nhưng... khổ quá tôi lại ở tỉnh từ bé... cuống cả lưỡi, tôi đành đứng yên. Nếu tôi biết họ hỏi oái oăm thế thì trước khi đi, tôi hỏi... thằng bếp nhà tôi một câu thì xong. Họ lại hỏi câu này nữa mới chết tôi: thế nào biết được một con vịt là đực hay cái? Tôi moi mãi trong trí nhớ, chỉ nhớ sách dạy vịt là con vịt thuộc loài chim có lông cánh, có... chân. Tôi trông mẫu ở Phú-thọ, nhưng không đủ tiền lại thôi. Còn anh?

— Tôi ấy à? — Tôi giả nhờ — nhà tôi vừa rồi chữa việc làng, dân có cho ngọt một... sào ruộng để cấy.

Chợt anh T như nghĩ ra điều gì hỏi: Anh em có biết ở Tuyên học hành ra sao không! Không ai biết. Một anh loong-toong đầu trước đã ở Tuyên cho biết phải cấy bừa, sức phân v.v. Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau ai cũng có dáng lo lắng. Riêng tôi lại lo lắm nữa, sức phân tôi không ngại vì tôi nghĩ: vừa làm vừa bịt mũi cũng được, nhưng nghĩ đến phải lợi ruộng ruộng mà tôi khiếp vì tôi vẫn sợ đĩa xưa nay. Nhớ lại lúc bị

## THĂM CHÙA HỒ

Mấy năm trước, một người Tây muốn rủ tôi lên Thái-Nguyên thăm « Pagode Tigre » tôi, một người rất nghèo lòng can-đảm, chối-từ ngay, vì tôi đã hiểu nó ra cái nghĩa: « chùa ông Hồ ». Nhưng sau tôi hỏi ra mới biết cái chùa đáng sợ ấy annam gọi là « chùa Hang ». Vậy không hiểu vì lẽ gì mà người Tây họ lại dịch ra là « Pagode du Tigre »? Có lẽ dịch-giả là một nhà văn trào-phúng.

Năm nay tôi lên Thái thăm các bạn đúng vào ngày hội chùa Hang, 20 tháng riêng. Chùa Hang, cách xa tỉnh lý 5 cây số, thuộc về Đồn-diễn Bồng-Bấm, phía tả đường Thái-Nguyên Đĩnh-Cả, có thể gọi là Động... Hương-Tịch của các bà vãi ít tiền ở các vùng lân-cận tỉnh Thái. Ngày hội năm nay nắng, ráo nên thiện-nam, tin-nữ đua

một hóm xương ao rửa chân bị đĩa bằm, dứt mãi không ra, chạy quanh nhà kêu la rầm rầm hàng xóm nó cũng không nhá mà tôi rùng mình. Anh N cũng chung một cái sợ như tôi: Tôi thấy người ta nói bị đĩa cắn, hóa sáu quảng, anh đã thấy ai thế chưa! Tôi nghe anh nói lại sợ thêm. Anh H. làm bằm: hừ, cây, ... không khéo đến chuẩn sớm. Anh C thấy ngắm lại bộ quần áo tây anh đang mặc, mồm lắp bắp gì gì tôi không nghe rõ...

(Còn nữa)

nhau đi lễ chùa, đủ cả tàn, cụ, Kinh, Thổ, Trại, Mán v... và rất vui vẻ, vui vẻ ngắm nhau đi lễ, ăn quà, và cười nhau thua bạc, mất cắp. Chùa làm ở trong lòng quả núi đá, thờ đủ cả bụt Ớc, bụt thường thường và thờ thêm cả chư vị châu bà, quan lớn nữa. Đi thẳng ra sau Tam-bảo, chúng tôi thấy một vị sư nữ đang don đả gõ vào hai tảng đá mà miệng thì giảng rối rít: « Bằm quan nhón, đây là cái chuông; quan nhón... đây là cái mõ. » Rồi các quan nhón thì nhau cho vị sư nữ tiên, không biết vì được nghe, trông thấy những kỳ quan trong vũ-trụ hay là vì sư nữ gọi mình là « quan nhón, quan nhón ». ... Ban M giắt tôi ra một hốc đá rồi chỉ: « đây là đường xuống âm-phủ ». Mấy giòong chữ đen viết tên vách đá đập ngay vào thị-giác tôi: « Du-lich sau một cuộc tình-duyên vô-hy-vọng » và « Từ đây... tư tình dứt đoạn ». Đọc xong, tôi kính cần ngã mũ, cúi đầu và yên lặng trong ba giây để chia buồn cùng hương hồn người bạc-mệnh đã vì tình-duyên vô-hy-vọng, lưu lại trên vách đá mấy lời thống thiết, sau khi du-lich và trước khi du... âm-phủ (nhưng hình như người bạc-mệnh ấy chưa tuyệt-mệnh). Biết tôi là người đa-cảm nên các bạn tôi vội kéo tôi ra nơi khác và chỉ: « Đây là đường lên Thiên-dàng ». Tôi hơn hờ toan leo lên Thiên-dàng thì, than ôi, tôi lại bị ngăn lại bởi

BỘ CỬ

hai câu thơ bất hủ nằm gác  
ngay cửa :

« *Văng cảnh từ bi tránh nỗi lòng  
Nỗi niềm nhớ đến buổi xuân  
phong.* »

Ninh-Thu

Tôi đã cố leo bừa lên hai bước  
nữa thì tôi lại gặp :

« *Tôi cảnh dường như thoát cõi  
trần* »

*Rừng xanh đường phẳng chẳng  
dừng chân*

*Bến chùa riu rít chìm truyền hót  
Giã cảnh am - thanh dạ ngại  
ngùng.*

Melle Bạch-Liên

(cam đoan chép nguyên văn)

Bấy giờ tôi không « ngại  
ngùng » gì nữa mà không chut  
xuong. Cứ kể ra thì còn nhiều  
câu thơ hay hơn, hoặc hay  
bằng những câu thơ trên,  
nhưng vì theo phép lịch sự tôi  
không dám chép lên đây. Các  
bạn tôi lại kéo tôi ra ngoài  
xem các trò vui. Trò vui thì  
cũng như ở các đám hội khác,  
chỉ quanh quẩn có hát chèo,  
đánh cờ bỏi, đánh vật, chọi gà  
vân vân. Chỉ có một trò vui  
sau này là đặc biệt hơn cả, và  
đáng ghi . . .

Trước một gian lều gianh  
trang hoàng khá lịch-sự để  
cho « quan-chủ » (người tây)  
người ta cho bắc một cái giàn  
tre độ 4 thước vuông lên 4 cột  
cao chừng 2 thước vuông lên  
4 cột cao chừng 2 thước. Rồi  
người ta hai thằng « bé con »  
lên trên « đài », bắt hai đứa  
cởi trần ra, bịt mắt chúng lại,  
cho mỗi đứa ngậm một miếng  
thuốc lá và cầm một que hương  
đen giải đang cháy .. Trống rục  
liền liền, hai đứa trẻ cứ việc  
tiến đến trước mặt nhau mà

## TRUYỆN VUI

# BỘM PHỦ - GIẤY

Chập tối hôm mồng 6 tháng  
ba ta năm xưa, ở hội phủ Giấy  
đông lấm. Trời thỉnh thoảng  
lại mưa bay, nhưng người đi  
hội không ngại gì cả, cứ việc  
giờ những cái đầu bóng, những  
cái mặt phấn hồng, những cái  
khăn xếp mới mà đỡ lấy giọt  
nước mưa. Trời đã tối hẳn,  
những cái xe cộ quay mũi về  
lối huyện Vụ-Bản, mở máy chở  
khách ra về đông lấm, ở đường  
ga Gỏi xuống những xe chở  
khách đến xem đêm lại có phần  
nhiều hơn khách về.

Trong hội, đèn đuốc sáng  
như sao đêm hôm trời quang.  
Ở đây hàng bán hoa tươi, các  
bà các cô đang khon lung, cúi  
chọn :

tim cách chằm đầu que hương  
minh vào miếng thuốc lá dứa kia  
đang ngậm là được thưởng  
năm, ba... xu. Nhưng hai đứa  
trẻ khốn nạn ấy lại không có  
con mắt sáng sủa, tự do như  
những khán giả đương xem  
chúng nó, làm trò nên cứ bám  
bừa cả vào mặt mũi, mình nhau,  
rồi thì nhau suýt soa, nhảy  
nhót, làm cho người xem cười  
rũ rượi, cười lẫn lộn, và có  
người cười rơi cả... nước mắt.  
các bạn muốn cười bằng cách  
nào xin tùy ý các bạn.

Thật là :

« *Văng cảnh từ bi tránh nỗi  
lòng... »*

KO-BÉ

— Đưa thêm cho tôi mấy cái  
hoa hồng kia, cô hàng ơi !

— Không, không được đâu  
mợ ạ, tôi bán thế là rẻ rồi.  
Một cô tươi như cái hoa hồng  
bày trên kệ, đang dâng cô  
thêm bớt với cô hàng, thì chợt  
một chàng thanh-niên âu-phục  
ở đầu đến ngay bên cạnh nói  
« chỗ » vào :

— Gớm, các bà, các cô đi lễ  
còn lấy thêm của người ta làm  
gì phải tội chết, thôi cô hàng  
đưa bán cho tôi mấy cái hoa  
tươi ấy nào, tôi hưởng vậy.  
Khách mua hàng đứng lờm  
anh chàng rồi... trên môi diềm  
một nụ cười . . .

— Ông nói thế không sợ  
thành phạt ư ?

— Tôi sợ gì, mất tiền mua hoa  
thì tôi hưởng chứ có như cô  
— ấy chết xin bà tha lỗi — có  
như bà định lấy thêm của  
người ta mà dâng-thành . . .

Mấy tiếng cười ran tiếp theo  
câu nói rồi tiếng cười lẫn vào  
những tiếng ồn ào, hai người  
mua hoa cũng « lẫn » đi đàng  
nào mất.

Trời vẫn lún phún mưa.

Trên đường cái chạy thẳng  
về lối huyện Vụ - Bản đã vắng  
người, có hai cái bóng đen sát  
vai nhau đi thủng thình như  
không sợ mưa ướt. Hình  
thoảng trong bóng tối lại lờ  
ra một đường ánh sáng đèn  
« pin » của khách « mò » đêm.

Cậu . . . cậu . . . em . . . em,  
đường càng vắng tiếng nói của  
hai người càng tỏ :

TRUYỆN NGẮN

# THẬT VONG

của Nguyễn Cát-Ngọc

— Phải rồi tôi trông em quen lắm, thường thường đi ra sở vẫn thấy em mua bán ở chợ Rồng.

— Chúng ta chắc lòng thành lắm nên được thánh thần phù hộ, độ trì cho mà, sau đây ta có được ở với nhau mãi mãi thì nên nhớ lấy hoa hồng là cái vật nó đã làm mối cho đôi ta đêm hôm nay.

— Đứng, đứng nghịch... cậu, người ta cười chết...

Những tiếng năn - nỉ e - lẹ trong khoảng đêm khuya.

— À, trai gái, trời chúng nó lại, anh em ơi!

Đêm khuya yên lặng, bỗng có một tiếng quát ở dưới ruộng về phía núi ngấm, rồi sau tiếng quát có ba cái bóng đen nhảy vọt lên đường cái!

Nhanh như chớp một tên nắm chặt lấy chàng, gò đùi gối vào lưng đánh « hức » một cái rồi kéo hai tay ra đằng sau.

— Tôi lạy các ông, thật quả là vợ tôi không phải trai gái...

— Trời ơi, tôi van các... quan... tha cho.

Người con gái run cầm cập ôm chặt lấy tinh nhân.

Một tên bọm kéo người con gái ra giữ chặt lấy. Còn một tên nữa rút con dao sáng loáng dơ ra, anh chàng run bắn người hồn vía mây...

Nó giơ dao lên dọa rồi cười sáng sặc mà nói:

— Thôi buông ra cho nó cút đi, sinh phúc cho nó lần này.

Anh chàng được thoát cầm đầu chạy thẳng một mạch về phủ Giấy, không ngoái cổ lại nhìn người yêu ra sao

Đến gần phủ nhờ ánh sáng một ngọn đèn, anh ta cúi nhìn quần áo thì bộ « com-lê » mùi hung hung đỏ của anh ta nát

*Cuối Mors 1931 người ta vớt được trên mặt sông Đuống, nơi giáp con đường Bắc-Ninh Cầm-Giang, xác một người đàn ông trạc 25 tuổi, mặc quần áo tây màu đen. Trong túi áo người ấy, người ta lục thấy hai bức ảnh, một tập thư có thư có mấy bức điện-tin và một mẫu nhật-trình. Hai bức ảnh đã rách và mờ hẳn, nhưng các thú kiêu, nhận kỹ, còn đọc được, và còn có thể kể cho ta một quãng đời ân-ái của kẻ tự-trảm.*

I

Đình Bảng, ngày mồng bốn tháng ba tây, năm 1930.

Kính thư ông Lê Đức Viên, trưởng-giáo trường Lê-Xá.

(Trạm Gia Lâm)

Thưa ngài,

Chắc ngài giận em lắm thì phải, nên hôm đó, ngài bỏ đi ngay, để lại cho em cả số 4\$67 là món tiền mà em phải giả hầu ngài khi đổi xong tờ giấy bạc 6\$00. Rồi từ bấy đến nay, đằng đằng ba tuần lễ ngài không thèm lên Đình Bảng

nhà mà biến thành mù đất bùn.

Sở đầu không còn mũ, sờ vào túi thì, ôi thôi! cái « bót-phơi » nó đã từ già anh từ lúc nào không rõ.

Đứng phờ người, cau mặt như nghĩ ra được điều gì, anh chàng dậm mạnh chân xuống đất thật mạnh rồi cầu nhau:

— Thảo nào, thăm nào con ấy nó vờ ôm lấy mình rồi lách vào túi lấy ra lúc nào mất, thôi chết, ra lũ bọm cả, nó dùng « mỹ-nhân-kế ».

THƯỜNG-QUAN

viếng các tiên-đế và nhân tiện mua mở hàng bút giấy cho em, nữa. Em không ngờ đàn ông mà dễ hờn dễ rồi đến thế! Thôi, xin ngài bớt giận làm lành...

Nhưng nếu ngài xét kỹ cho em thì ngài sẽ biết rằng em cự ngài hôm đó cũng là tự nhiên lắm. Trong bốn tháng nay, chủ nhật nào ngài cũng chiều có hàng em, nào ngài đã quá nói đùa như hôm đó bao giờ? Hôm ấy, đã chợ vắng như mọi lần, em cũng phải lấy làm lạ về cách cử-chỉ khác-thường của ngài, hướng nữa chợ lại gặp ngày chủ-nhật, các quan viên thành-thị về chơi nhiều, chung quanh người quen kẻ lạ, hàng mấy nghìn cặp mắt đổ dồn vào hai ta?

Song em đánh bạo viết giấy này cũng không riêng để tạ lỗi với ngài mà thôi. Em còn muốn báo đề ngài biết rằng từ rằm tây này, em sẽ không buôn bán ở Đình Bảng nữa và sẽ theo thầy em ra Hanoi trông nom sổ sách giúp thầy em trong việc thầu khoán, hay lên Phúc An với mẹ em trông nom vườn ruộng, vì thầy em mới tậu được một cái đồn-diễn nhỏ ở trên đó. Vậy xin chủ nhật này, mời ngài quá bộ lên làng em, trước là để viếng làng Lý, như ngài thường nói, sau là để em có dịp trao giả ngài số tiền 4\$67 mà em không nợ cũng hóa ra nợ ngài. Tưởng đầu tháng mới rồi, về lĩnh lương ở phủ (1) thế nào ngài cũng ghé thăm chú tiên-đế rồi ngài mua hàng cho em, ai ngờ ngài giận em mà giận lây cả đến các Ngài: Có lẽ giận luôn cả đến các học trò ngài nữa. Của hay trong hai mươi hôm nay, có cậu nào bị biên đầu sát trán không? Vì các đấng tiên-vương,

vì các cậu bé trò, em xin quan  
Giáo người giận.

Kính thư : Cô Hàng Xén

## II

D. B. 14 Mars 1930

Kính thư ông Giáo Viên,  
trường Lê-Xa.

Thế ra không phải vì ngài giận em, mà là vì ngài mệt nên hơn một tháng nay, em không được hẳn hạnh bán bút giấy hầu ngài? Còn mệt đau mà khiếp thế! Cậu Tý, mang thư của ngài cho em đây, nói rằng : ngài mẹ man trong hai tuần lễ, lại hơn tuần nữa, ngài tỉnh rồi mà cũng chưa dậy được. Thế mà ngài nói : nhận được thư em là đứng dậy được thư em là dậy được liền! Thư em để có hiệu-lực hơn đơn thuốc Hoa-Đà :

Cậu Tý nói : ngài toan đi lên Đình Bảng, nhưng vừa mặc áo xong thì lên cơn sốt : Em cảm ơn tấm thịnh tình của ngài đối với thân hoàng làng em và đối với em nữa. Nhưng ngài vừa mệt dậy, nên kiêng khem gió máy cho khỏi hẳn đã. Đi đâu làm chi vội? Vàng, hôm nay là phiên chợ cuối cùng của em ở Đình Bảng, mà có lẽ là phiên chợ cuối cùng của cái đời vai mang đầu đội của em. Đã được ngài lên dự, rồi chiếu cố cho gánh hàng em một lần nữa thì gì may mắn cho em bằng! Nhưng em không phải ân-bận gì. Vì ngài đã cho cậu Tý lên thay ngài, khiến em có thể bắt buộc ngài phải mua cho em một cặp giấy nữa, một hào, và chỉ đưa cho cậu Tý cầm về cho ngài 4067 thôi. Hàng đã mua cầm trả lại!

Còn những câu lục-vấn của ngài, chẳng biết em có nên trả lời ngài không? Phải, em đâu có là một cậu học trò đi thi đứng trước qua chủ-khảo? Ngài nói rằng nếu không trả lời cho ngài thì ngài tắt lại ốm, Em xin trả lời rằng : ngài đã bắt đầu muốn lợi dụng cái lòng ngây thơ chất phác của em, đem cái ốm của ngài ra

mà bắt em phải theo ý muốn của ngài đó! Thưa ngài, ngài muốn biết tên thực của em? Vậy ba tiếng « Cô Hàng Xén » không đủ để ngài gọi em nữa hay sao? Ba tiếng ấy không còn ăm-ái mặn-mà như ngài đã tưởng? Em, thì đã sau không bán hàng xén nữa, cũng vẫn nhận là « Cô Hàng Xén » nhất là đối với ngài.

Ngài muốn biết tên thầy mẹ em? thì thầy mẹ em có liên-lạc chi đến món tiền hơn bốn đồng bạc mà em nợ ngài? Em cũng đã trả ngài rồi cơ! Có cậu Tý đây!

Còn anh em, em? Ngài hỏi kỹ lưỡng quá! Có lẽ ngài muốn biết em có đưa em nào nhỏ thì ngài mang về Lờ (1) giấy hộ. Cảm ơn ngài. Em có mấy đứa em bé, nhưng chúng sắp ra Hà-nội học cả. Chả dám phiền ngài.

Ngài muốn biết thầy em ra Hà-nội ở phố nào, và đồn điền của mẹ em ở về vùng nào trong tỉnh Phúc - An. Ngài hỏi y như em thông thạo Hà-nội và Phúc-An lắm! Em xin trả lời : em cũng không biết như ngài!

Câu hỏi này của ngài thì ngờ - nghĩnh quá : Ngoài việc bán hàng xén thì em làm gì? Em có học không? Rõ ra lời hỏi của một nhà sư-phạm! Thưa thầy, ngoài việc đi nhà trường, thì con ăn, con uống con tắm, con giúp đỡ cha mẹ con, con chơi với các em con! Con cũng có học đề đến trường đọc cho tron miệng, cho khỏi phải đòn.

Còn câu hỏi sau cùng của ngài tỏ ra rằng ngài khinh em quá. Ngài hỏi lá thư trước có phải tự tay em viết ra không? cho rằng quê mùa dốt nát như em lẽ nào viết được ra lời gãy gọn! Em cảm ơn cái ý-kiến qui-hóa của ngài đối chung với bạn gái nhà quê và đối riêng với em. Cứ ý ngài thì có lẽ chỉ có chị em thành-phố mới biết ăn nói, biết viết thư cho có đầu đuôi, biết đọc sách đọc báo quốc ngữ. Chúng em, đã mang gánh hàng đi bán, là ù-ù cạc-cạc

không có học-hành chi! Em cảm ơn ngài lần nữa và xin nguệch ngoạc lá thư này trước mặt cậu học trò của ngài để ngài biết rằng lời cảm ơn đó là thành thực tự em viết ra chứ không có một quan giáo nào gả hộ.

Thôi, có người mua hàng, xin chào ngài, và mong, chẳng biết mong chi được... mong tài ngn.

CÓ HÀNG XÉN

## III

Phúc-An 23 Avril 1930

Kính thưa ông Lê - đức - Viện,  
trưởng giáo trường Lê-Xá  
par poste de Gia-Lâm

Thưa ngài.

Em xin trân-trọng cảm ơn ngài đã có lòng nhớ đến « cô hàng xén của ngài » mà gửi giấy thăm em.

Dám khen ngài khéo hỏi rõ quá! Biết được cả tên em, nơi ở của em trên này, nơi ở của thầy em ở Hà-nội. Đàn ông tò mò thật.

Nhưng có lẽ ngài hơi tợn một chút. Hay là ngài quá tin em thế nào cũng chống chế được cho ngài, nên ngài gửi thẳng ngay thư cho em bằng nhà trạm?

Dá thư ngài cứ một giọng hỏi thăm mua bán, thì mẹ em bắt được cũng chẳng sao, nhưng ngài lại trang-diêm thêm không biết bao nhiêu là câu nhớ-nhung lời thôi quá!

Ngài nhớ em? Không ngờ em lại có cái *diêm-phúc* ấy? Chẳng hay có thực tình cho không? Đàn ông bụng già « giếng khơi » lắm! Tâm con mắt mười tám xuân thu của em đã rõ làm sao được?

Nhưng dù ngài không nhớ em chẳng nữa, em cũng nhớ... nhớ những phiên chợ của em, nhớ các bạn mua hàng, nhớ cái đời quần trời áo nâu mà có lẽ không bao giờ em trở lại nữa.

Nhớ như vậy mà chỉ muốn ký bức thư này bằng ba chữ « Cô Hàng Xén ». Song ngài đã đã biết tên thực em, em cũng chẳng dám... không công nhận ngài là tài tò-mò!

IV

Phúc-An 9 Mai 1930

Kính thư ông Giáo Viên  
trường Lê - Xá

Thưa ngài vàng, em cũng phải  
tổ học lấy một rúm chữ tây cần  
dùng để sau này giúp đỡ thầy em  
rong việc sô sách. Em 18 mới bắt  
đầu học chữ tây, nên học khó lắm.  
Mỗi ngày chỉ học được độ mười  
tiếng. Mà lại không được theo  
đúng phương-pháp, nghĩa là học  
chữ để trước rồi chữ khó sau.  
Em học những tiếng cần thiết  
trước, mà trong số đó, có những  
tiếng em cho rất là khó đọc. Ngay  
như tiếng Poste, ngài thấy trong  
thư của em trước, em đọc cũng  
chưa được dễ dàng.

Em không hiểu làm sao trước  
khi em nhận được thư ngài, em  
lại thấy nóng ruột. Mà đọc thư  
ngài rồi, sao em lại cứ phải trả  
lời hầu ngài dù những câu hỏi  
của ngài không có can hệ gì đến  
ngài cả. Em nghĩ chín có lẽ em là  
người hèn-nhất, đáng khinh, vì  
không dám mạnh bạo cắt đứt cái  
giấy mảnh-rẻ nó lên lạc một cô  
hàng xen với một ông khách mua  
hàng... như ngài.

Đốn bút

Trương-thị-Nguyệt

Tái bút. — Me em bắt được thư  
của ngài, báo bằng em út em đọc.  
May trong thư đó, ngài chỉ hỏi  
em có học chữ tây không và tỏ ý  
muốn giúp đỡ trong sự học. Nếu  
có những lời nào gan như trong  
thư trước của ngài thì em đến  
phải lúng túng. Không biết trả lời  
cụ làm sao.

V

Phúc-An le 28 Mai 1930

Kính thư ông Lê đức-Viên

Trưởng giáo trường Lê-Xá

(par Gia-Lâm)

Thưa ông quý-khách.

Em xin gọi thế cho ông bằng  
lòng, vì tiếng « Ngài » ông cho là  
nhặt nhẹo quá.

Nghiều-khê lắm nhỉ ? Ông phải  
cho một lão-bộc mang thư lên tận

trên này cho em ! Mà bức thư  
nào phải vừa ! Tràng-giang đại-  
hải mới tròn, em trốn ông sai  
hắn mang cho em mượn một  
quyển sách !

Thưa ông, thế là ông không  
nuông nhẹ lời nói với em nữa.  
ông tát nước vào mặt em rằng :  
ông yêu em... Ông yêu em quá,  
yêu nồng yêu nàn, yêu đến thành  
mộng, quên ăn quên ngủ, đến  
nổi thành vờ vợ những ngày  
chủ nhật trên chợ Đình-Bảng mà  
ngó lại cái lều tranh cũ của em  
chiều chiều phải thờ thẩn trên  
con đường quan lộ đi từ Phù-Lỗ,  
nhìn lên Phúc-An mà tâm-tâm  
niệm-niệm như một thầy phù-  
thủy chiêu hồn !

Suốt mấy mươi trang giấy của  
ông chỉ những yêu là yêu, quanh  
đi quanh lại chỉ yêu, tóm tắt lại  
cũng chỉ có một chữ yêu, khiến  
em bồi hồi bối rối, vì những lời  
hùng biện và êm ái của ông.

Thưa ông, em còn thơ dại lắm.  
Nếu ông dùng những lời lão-  
luyện ấy mà đánh lừa em tất  
phải mắc ! Ngay như nhận thư  
ông, đọc thư ông, có cái nhược-  
điểm phải trả lời thư ông, em  
cũng đã mắc vào vòng tội lỗi rồi !  
Ông còn dùng những lời làm nao  
lòng người đó, đưa em đi tới  
đâu ? Mà em ngẫm nghĩ, không  
biết ông yêu em vì lẽ gì ? Ông  
nói rằng ông yêu em vì em là em.  
Điều đó không chắc lắm. Khi em  
còn là một gái nhà quê, thất lung  
con cóc, hẳn em cũng là em chứ ?  
Sao ông không yêu, hay nói cho  
phải, sao ông không yêu như bây  
giờ ? Hay ông yêu em chỉ vì em  
đã bỏ cái áo nâu non tứ-thần mà  
mặc cái áo Bombay cài khuy, chỉ  
vì em đã dôi dôi khuyên vàng lấy  
dôi hoa tai dăm lủng lẳng ? Hay  
vì em đã tạm biệt sân Trình của  
Khổng mà theo vết chân con la  
con lừa ? Phải rồi, ông yêu em  
chỉ vì em có thể trở nên một tân-  
thiếu-nữ ăn-vận đúng thời-trang,  
mà lại vừa là một gái nhà quê,  
nhà quê ở cái chỗ hết sức phục-

tòng để ông chổng tha hồ mà  
ngang dọc ! Nếu thế thì cũng  
chưa phải là ông yêu em đâu, ông  
ạ ! Ông yêu em chỉ vì ông ích-kỷ  
đó thôi !

Nhưng khéo khéo ! Kéo ích-kỷ  
mà lại hại-thần đó ! « Cô hàng  
Xén » của quan Giáo không phải  
không có hai chân mà không  
biết... tiến-bộ !

Ông nói ông xin hiến cho em  
một chứng cứ hiển-nhiên rằng  
ông yêu em. Cái chứng cứ ấy là  
ngủ hè một cái, sau buổi học  
cuối cùng, ông sẽ không về quê  
thăm các cụ, vì các cụ đã khuất  
núi, ông sẽ không về Hanoi-thăm  
vợ con vì lẽ cố-nhiên là ông  
chưa có vợ con. Ông sẽ không  
đi chu-du đâu cả, chỉ đi lên đây,  
lên Phúc An, để hỏi em, hỏi rồi  
cười liền ! Sao nhện thế ? ông  
làm em không kịp thở ! Hỏi rồi  
cười liền, cười phăng !

Nhưng em thì thấy đó là một  
chứng cứ nữa, cũng hiển-nhiên  
chẳng kém gì, rằng quan giáo rất  
ích kỷ. Quan Giáo chỉ biết yêu  
em thì hỏi em, nghĩa là nói với  
thầy me em mà lấy em. — mà  
cưới liền — chứ không cần phải  
biết em có yêu quan Giáo hay  
không. Phải, cần gì ? Cha mẹ đặt  
đâu phải ngồi đấy, cha mẹ « en »  
bằng lòng gả « en » cho ta, thế là  
« en » thuộc quyền sở hữu của  
ta ! « En » không bằng lòng ? Đã  
có phép ! Ta hãy biết thỏa-mãn  
tấm dục-tình của ta đã ! Ích-kỷ  
lắm, quan Giáo ạ.

Nói vậy chứ, em khi nào đã  
gặp phải cái trường hợp ấy. Me  
em là con ông Tú Lạng, niềm  
sâu Nho-giáo, nên rất nghiêm-  
khắc về mặt tam-tòng, nhưng  
thầy em là người tây-học, rộng  
rãi, biết chiều con, hay nói cho  
đúng, biết trong cái quyền của

1) làng Đình Bảng, gần phủ-thư  
Tứ-Sơn, thờ tám vị vua nhà Lê  
Bắc-Ninh)

2) Tên tục thôn Lê-Xá (Bắc-  
Ninh)

Còn nữa)

# Hoan Biệt

Tặng Thuần-Hoa

Ngọn gió hồ đưa bóng gạc bay  
Trong không tảo mạn với làn mây,  
Hồn ta, phồng lừng theo cơn gió,  
Đuối mộng hoa-đào khắp đó đây,

Bên đường hồ Trúc, dặng xoan tây  
Trên lá xanh tươi đỏ rúc đầy  
Âu yếm lòng ta cũng rặng rờ  
Với mắt hoa-đào ánh giờ tây.

Nhưng mà hoa-đào, cánh bóng bay  
Lại sao cho ta sắp tới ngày  
Ta gạt cảnh hồ man mát rộng  
Với người-kiều-lệ bấy lâu nay.

Bóng gạc cây lia, gió cuốn đi.  
Theo mây đi mãi bao giờ về ?  
Mắt hoa-đào ấy đương khoe-đắm  
Dù có bền lâu, chỉ một thì.

Cùng nhau ăn-ai bấy lâu nay,  
Vui sướng ta quên cả tháng ngày,  
Nặng hạ rục rờ thời cách biệt  
Nhưng em đừng nghĩ lúc chia tay.

Chia rẽ, song không vội ngậm ngùi,  
Ngày vui xum họp vẫn chưa rời,  
Đời người mấy lúc cũng vui sướng  
Vui được giây nào, ta cứ vui.

Xa nhau sẽ nhớ buổi cùng nhau  
Lặng ngắm trăng qua khóm trúc  
đào,  
Mà lúc ngược xuôi trên đường-đó,  
Cần đem nỗi nhớ để tiêu sầu !

Giờ hằng yêu nhau, sau nhớ nhau,  
Đời vui ta chờ-đợi âu sầu !  
Yêu đi ! Cùng gió ta vui hát,  
Dù ngày ly biệt chẳng còn lâu.

KHÁCH TRÚC-HỒ

# Buồn hieu - quanh

Đàn bướm tung tăng  
Đóa hoa nở nở  
Sao đương lúc còn trẻ măng,  
Em không cùng bướm-đóa hoa hơn hờ !

Chim cây lín lo  
Suối rừng thỏ-thỏ  
Sao đương lúc còn ngây thơ  
Em không cùng suối-đàn chim vui về !

Làn gió hây hây  
Ánh trăng thấp thoáng  
Em nhìn chi ? Nước hay mây ?  
Mặt em sao âu sầu thế-đắm ?

Đồng lúa xanh xanh  
Giòng sông lặng lẽ  
Em nghĩ chi ? Cảnh hay tình ?  
Mắt em sao vẫn-đắm râu-rỉ

Là vì em chưa có người yêu  
Cho đời em đỡ nỗi-đắm quanh hieu  
Nên trong những ngày vui oán hận  
Em vẫn thấy lòng-đắm chán nản.

NGUYỄN-HUY-QUYÊN

# Thương hoài

Tôi không phải khách trông đời  
chán ngán,  
Tôi yêu đời, và đời vẫn yêu tôi.  
Nghe người than tôi chỉ mỉm miệng  
cười,  
Cùng mây nước tôi hằng trông  
ngày tháng

Như cánh hoa bay  
Cùng mấy người tôi vẫn vui mà  
sống

Vì tâm hồn còn trong sạch thơ  
ngày.  
Như giải nước hồ nhẹ nhẹ lung  
lay.  
Theo làn gió đưa ánh trăng rung  
động  
Lấp loáng cành cây

Nhưng nhiều khi trong cảnh chiều  
vàng úa,  
Tôi lang thang đảo bước trong  
rừng sâu,  
Khi một mình thui thui lúc-đắm  
thâu  
Lệ ngày thơ-đắm vì-đắm đau-đắm  
chân-đắm chừa  
Thêm gọi nỗi sầu

Có nhớ tại vết thương tình ngày  
trước  
Trong cảnh xưa lại sức-đắm động-đắm  
lòng-đắm  
tôi  
Vết thương lòng lại theo-đắm  
đuôi-đắm  
mũi  
không-đắm  
thời  
- Tay gạt lệ, tôi dần thân-đắm  
tiến  
bước

Trên quãng đường đời

Tôi muốn sống một cõi đời mới mẻ,  
Nhưng ngày vui tôi còn thấy ở  
tương lai  
Nhưng lòng tôi vẫn phải tiếc-đắm  
thương  
hoái,  
Vẫn nhớ thửa mơ-đắm  
màng-đắm  
khí-đắm  
còn-đắm  
trẻ.

Và nhớ đến ai,

Tôi lại tiếc, trong ngày xuân-đắm  
ngắn  
ngủi,  
Mãi ai-đắm  
ân-đắm  
đã-đắm  
vụng-đắm  
tình-đắm  
bước-đắm  
đường  
Nên bây giờ, không-đắm  
nghị-đắm  
lực,  
chủ  
chương  
Có chí lớn nhưng thời-đắm  
gian-đắm  
không-đắm  
đợi  
Cho hết-đắm  
sầu-đắm  
thương

KHAI SIÊU

Imp. Spéciale du - Nay  
Le Gérant: Nguyễn - Tam

